

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 60/2019/QĐST- DS

Phú Riềng, ngày 15 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015,

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 104/2019/TLST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2019, về việc “ *Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 07-10-2019 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Văn Q và bà Lê Thị H,

Địa chỉ: Thôn A, xã LB, huyện PR, tỉnh Bình Phước.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Q, bà H: Bà Nguyễn Thị Bách
T- SN: 1984,

Địa chỉ: Kp XL, phường TX, Thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Ông Mai Văn Th và bà Lường Thị B,

Địa chỉ: Thôn B, xã LB, huyện PR, tỉnh Bình Phước.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Mai Văn T và bà Lường Thị B còn nợ ông Trần Văn Q và bà Lê Thị H số tiền gốc là 75.000.000 đồng (theo giấy vay tiền ngày 28-01-2017 nhằm ngày 30-12-2016 âm lịch).

Ông Mai Văn T và bà Lường Thị B liên đới trả cho ông Trần Văn Q và bà Lê Thị H số tiền: 75.000.000 đồng nợ gốc và tiền lãi tính từ ngày vay đến ngày 07-10-2019 là 40.000.000 đồng. Tổng số tiền phải thanh toán tính đến ngày 07-10-2019 là 115.000.000 đồng (*Một trăm mười lăm triệu đồng*).

Thời hạn thanh toán số tiền trên theo quy định của Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

III. Án phí dân sự sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Ông Mai Văn T và bà Lường Thị B nộp 2.600.000 đồng (*Hai triệu, sáu trăm nghìn đồng*).

Hoàn trả lại cho ông Trần Văn Q và bà Lê Thị H số tiền 2.700.000 đồng (*Hai triệu, bảy trăm nghìn đồng*), theo biên lai thu tiền số 027130 ngày 27-6-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh BP;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Ngô Văn Dương